

Số: 90/2024/QĐST-HNGĐ

Mỏ Cày Bắc, ngày 27 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 250/2024/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2024, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

1. Chị Đoàn Thị Ngọc H, sinh năm: 2002;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Anh Nguyễn Văn Phi L, sinh năm: 1994;

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Đoàn Thị Ngọc H và anh Nguyễn Văn Phi L tự tìm hiểu và tự nguyện kết hôn năm 2024, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H. Sau khi cưới, trong quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp; anh L thiếu sự quan tâm, thiếu trách nhiệm với chị H. Vợ chồng thường xuyên cãi nhau, mâu thuẫn phát sinh nhiều. Chị H, anh L đã ly thân mỗi người sống một nơi, cả hai không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai người nấy sống, không ai biết đến ai. Anh L, chị H nhận thấy khả năng vợ chồng không thể hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Tại đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, anh L và chị H đã thống nhất thỏa thuận như sau:

- Về hôn nhân: anh L với chị H thuận tình ly hôn.
- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị **Đoàn Thị Ngọc H** với anh **Nguyễn Văn Phi L** thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị **Đoàn Thị Ngọc H** với anh **Nguyễn Văn Phi L** không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: chị **Đoàn Thị Ngọc H** và anh **Nguyễn Văn Phi L** mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002933 ngày 15/8/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKSND huyện Mỏ Cày Bắc;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Bắc;
- UBND xã Hòa Lộc;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trung